

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57; 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 144; khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 36 và Điều 37 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 119/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Thị Y, sinh năm: 1987;
- Anh Vũ Ngọc T, sinh năm: 1981;

Cùng địa chỉ và nơi làm việc: thôn N, xã Đ, huyện N, Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26-9-2019, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đỗ Thị Y và anh Vũ Ngọc T đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Y và anh Vũ Ngọc T thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị Y và anh Vũ Ngọc T có 02 con chung tên là: Vũ Thị Diệu C, sinh ngày 16/11/2006 và Vũ Trường L, sinh ngày 23/12/2008. Khi ly hôn các đương sự thỏa thuận anh Vũ Ngọc T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, tự lập được. Về cấp dưỡng chị Đỗ Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Vũ Ngọc T nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Y và anh Vũ Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Ngọc T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Vũ Thị Diệu C, sinh ngày 16/11/2006 và Vũ Trường L, sinh ngày 23/12/2008 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, tự lập được. Về cấp dưỡng chị Đỗ Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Vũ Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền anh Tùng đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2016/0000427 ngày 12/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Anh Vũ Ngọc T đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- UBND xã Đăk Xú, h. Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành